

TRĂNG ĐI BỎ LẠI NƠI NÀY BẰNG KHUÔNG...

(Tự Truyện)

PHẦN II Chương 17.

***/ Dalat, tháng 2/1975**

Tuần lễ từ buổi sáng Chủ nhật 23/2/1975 cho đến những ngày đầu tháng 3/1975, chúng tôi đã có được trọn vẹn hạnh phúc lần thứ hai. Phải viết đúng hơn, kể từ khi gửi lá thư ngày **23/7/1974** tại Nha Trang cho đến hết đêm **18/3/1975** tất cả các khiêu vũ trường Dalat bị đóng cửa vì chiến tranh đang lan tràn trên toàn quốc, anh thật đã yêu tôi hai lần và làm chồng tôi hai lần. Trong hai lần đó, cường độ nồng nhiệt đều cao như nhau và chúng tôi đều trải qua thật nhiều hạnh phúc với nhau. ¹

***/ Quả vậy**, từ sau buổi sáng ngày 23/2/1975, anh hiện lại nguyên hình một người tình say mê, người chồng tuyệt diệu và người cha hiền ái. Lắm lúc tôi nghe anh bày tỏ, điệu ngậm ngùi tiếc nuối:

“Nếu không có những chi phối đáng phiền bên ngoài, với anh, em đúng là một người vợ hoàn hảo.”

***/ Hằng buổi sáng**, đến Duy Tân tập đàn, tôi trở lại là đứa con gái trẻ vui tươi, quần *jean* áo *chemise*, *pardessus* màu gạch dài đến tận gối, vai đeo túi da màu nâu đậm, tay ôm *violon*, tay cầm điều thuốc lá, tóc dài xuống lưng, dáng mảnh mai yếu ớt. Nhiều lần nhìn tôi, anh âu yếm nói: *“Đi bên em, anh thấy mình già quá. Tụi hyppy mới lớn còn phải quay đầu chiêm ngưỡng mỗi khi qua mặt vợ anh nữa kìa!”*

¹ Sau này, khi đã mãi mãi đi ra khỏi đời anh, nhớ lại kỷ niệm, nhiều lúc đau khổ ghê gớm, nhưng cũng nhiều lúc nghĩ rằng **thật ĐÃ ĐỦ cho một kiếp người như tôi**. Dầu rằng cuộc tình trước sau chỉ vồn vện 8 tháng, bằng hoàng tựa giấc chiêm bao, nhưng trong quãng thời gian ngắn ngủi đó, tôi đã được yêu đầy đủ bằng như trong một cuộc đời dài. Nhất là một tháng cuối cùng, anh tỏ được cho tôi thấy cả một tấm lòng sâu nặng như ngày nào đầu tiên giang hồ bôn tẩu... Phải chăng sự gì dễ bốc thì cũng dễ tàn, như ngọn đèn trước khi tắt bùng lên ngọn lửa cuối?

*/ **Lúc nào** anh cũng mang cho tôi nụ cười, y hệt một người cha hết sức làm vừa lòng đứa con yêu bệnh hoạn. Đi qua một ngôi nhà thờ Tin Lành cửa đóng then gài im im, anh hay chỉ tay vào cửa sổ: “*Đây đúng là một Lazy God!*”

*/ **Mỗi đêm** trong *dancing*, biết tôi ưa thích việc trêu ghẹo ca sĩ nên trong các điệu *boléro* và *chachacha*, anh dạy tôi một câu đệm rất rẻ tiền để chêm vào các *note* kéo dài giọng của ca sĩ. Khi thấy tôi rũ ra cười, anh ghé tai hỏi nhỏ: “*Bé có thích không?*”

*/ **Thời gian này**, chúng tôi tập đàn hằng say như dạo tháng 11/1974. Dưới sự hòa đệm của anh, tôi đàn nhuyễn như toàn bộ hơn 100 bài nhạc thuộc đủ giai điệu. Một buổi chiều ngồi kiểm điểm bảng chương trình biểu diễn, anh kêu lên kinh ngạc:

“*Thật là một kỳ lục! Trong hai mươi năm hành nghề, anh chưa gặp người nhạc sĩ nào tài hoa và thâu lượm được nhiều thành quả dễ dàng như em đã đạt thời gian qua.*”

Tôi cười:

“*Vậy em có xứng đáng với anh không?*”

Anh âu yếm vuốt tóc tôi:

“*Rất xứng đáng! Phải đổi ngược câu hỏi này cho anh mới đúng. Chỉ trong vòng 4 tháng mà em đã vững vàng điều luyện ngang với anh Quỳnh 12 năm, hơn anh Hồng 14 năm chút ít, vượt hẳn ông Khuê 25 năm hành nghề. Anh không nịnh em đâu. Em phải là một trường hợp rất đặc biệt trong giới dancing, nếu thêm chút nữa, em hơn cả anh là cái chắc!*”

Cúi hôn dịu dàng lên trán tôi, anh tiếp:

“*Vợ anh nhỏ nhít mà thông minh quá! Tuy nhiên anh xin em nên sử dụng cái thông minh của mình theo đúng đường lối, đừng đi sai lạc mà uống phí và làm đau đớn cho anh.*”

Tôi cảm động:

“*Em sợ lắm rồi! Mất anh một lần cũng đủ ngấm đòn ghê gớm.*”

*/ **Có đêm đến Duy Tân sớm**, anh ngồi gõ lên *piano* để tìm âm điệu các bản *Valse Viennoise* cho tôi đàn. Ngồi cạnh bên, tôi đúng giọng hát theo tiếng piano cả một bản *valse* dài thậm thụt. Thái độ anh thật hứng thú, để rồi khi dứt bản nhạc, anh bật kêu: “*Giỏi! Vợ anh giỏi quá!*”

*/ **Anh cũng biết** tôi rất ưa thích bản *Nocturne No. 2 Opus 9* của Chopin, nên nhiều đêm, cho ngưng ban nhạc, chỉ chừa tiếng trống nhỏ nhỏ đệm theo, đôi mắt hướng về tôi, đôi bàn tay lướt nhẹ cái theme chính của bản nhạc. Cứ vậy, từ *rumba* qua *chachacha*, từ *boston* đến *valse*, từ *slow*, *soul* đến *tango*, *paso doble*, giai điệu da diết của *Nocturne No. 2* vang lên, tiếng *piano* tỏa ấm vũ trường.

Những đêm như thế, tài năng phong phú của anh đã khiến tôi ngỡ ngàng thán phục; đồng thời là nỗi ngạc nhiên vì hạnh phúc quá lớn lúc bấy giờ anh đem đến cho tôi. Trong lòng tôi là nỗi bóp thót không cách nào diễn tả. Một thoáng thật ngắn, trước nét diễm lệ của tiếng đàn anh, tôi hình dung đến sự gì thật mong manh, dễ vỡ...

***/ Luôn luôn** anh cố tìm niềm vui cho tôi trên đủ cách. Có lúc ngạc nhiên, tôi hỏi:

“Sao anh yêu em nhiều vậy?”

Anh dịu dàng đáp:

“Kể từ khi anh tự đóng vai trò Isabelle, làm cái bóng cho cái hình của em, thì anh nhận biết, hầu như em đạt được chính xác niềm hạnh phúc em hằng mong tìm kiếm.”

Tôi nhìn nhận:

“Có lẽ anh nói đúng về vai trò Isabelle. Khi anh tự làm chết đi cá tính ích kỷ dữ dội trong anh, tự nhiên em thấy không còn gì để nghĩ ngợi ngoài nỗi xúc động muốn đền đáp duy nhất. Thật đó anh ạ. Và em xin nhắc lại với anh câu nói ngày nào đầu tiên bên tàu giang hồ với nhau, em đã bày tỏ: ‘Bao giờ em còn được anh bao bọc trọn vẹn, bấy giờ em sẽ không còn muốn tìm kiếm môi trường nào khác để trốn chạy nỗi bơ vơ mạnh mẽ trong lòng.’ Em cảm ơn anh đã đem cho em thời gian hạnh phúc vô cùng này. Kể từ khi anh tự đóng đầy đủ vai trò hy sinh của Isabelle, em thật sự không còn nghe cô đơn nữa.”

***/ Bạn bè xa lánh** chúng tôi dữ dội hơn bao giờ. Chị ca sĩ Kim Chi và ông Khuê saxo thẳng thắn ra mặt thù ghét. Riêng anh, trên thái độ vẫn chỉ là dứt khoát. Hầu như anh không bước vào phòng đám ca nhạc sĩ lần nào nữa và trong vũ trường cũng không cả chuyện trò cùng họ.

Những cuộc rình rập ghen tuông của người đàn bà đầu vẫn tiếp tục, nhưng không thường xuyên lộ liễu. Chúng tôi như được tái sinh, cùng hăng say làm việc và cùng nghĩ đến chuyện xây dựng tương lai.

Nhiều đêm trong tay nhau, anh nói một cách tiên tri: *“Anh yêu mến quãng thời gian này quá, như sợ rằng nó sắp phải mất đi mãi mãi. Lắm lúc tỉnh dậy, anh tiếc rằng sao mình đã ngủ để phí đi những giờ phút có em cạnh bên.”*

***/ Tháng 3/1975**, đêm đêm đi đàn về, nhìn sương mù thật đẹp giăng trắng thành phố, y hệt các tấm *carte postale* chụp cảnh mùa đông ở ngoại quốc, tôi muốn ôm lấy cả khung trời hiện tại, tâm tư bàng hoàng nhói buốt theo một mối linh cảm rằng mọi sự rồi sẽ chấm dứt. Dalat với những khuya đầy sương cùng những bước chân vội vã sẽ không tồn tại... để một đời sau tôi còn hoài tưởng.

Trong căn phòng ấm, nỗi xao xuyến về một hạnh phúc chóng tàn càng thêm mạnh mẽ. Trong lúc tôi thay áo xong là chui vào chăn để trốn cái lạnh thì anh vẫn còn ngồi uống *café*, hút thuốc lá, dịu dàng phân tích, phẩm bình với tôi đủ mọi chuyện.

***/ Một lần anh bảo:**

“Lắm khi anh còn ngạc nhiên vì sự việc mình yêu nhau. Đúng là định mệnh! Anh vẫn không hiểu tại sao em chi phối anh được trọn vẹn như thế?”

Tôi gật:

“Em có đọc một tác phẩm của Hermann Hesse, cuốn *Narzissus* và *Goldmund*, trong ấy hai nhân vật chính là đôi bạn thân có hai cá tính, hai hoàn cảnh sống hoàn toàn trái ngược.

-*Narzissus* suy tư trầm mặc, cuộc đời đóng khung trong bốn bức tường tu viện, một nhà trí thức, mẫu người của lý trí, mang bản chất **CHA**.

-*Goldmund* đam mê nồng nhiệt, lang thang vô định, một chàng nghệ sĩ, mẫu người của trái tim, mang bản chất **MẸ**.

Chúng mình cũng thế. Dẫu rằng có nhiều ước vọng, tư tưởng trùng hợp nhau đến lạ nhưng cái hấp lực cuốn hút nhau là do những điều khác biệt mà nếu phân tích kỹ, sẽ thấy:

1/ Em mang định mệnh giang hồ, thay đổi luôn luôn, tất cả những gì tùy thuộc đến em đều cùng chung tính chất. Ngay thời gian làm vợ anh, em vẫn giữ được bản thể du mục của nghề nghiệp mà không phải là đóng khung hoàn toàn trong bốn bức tường hôn nhân, làm vợ, làm mẹ, làm một người nội trợ như mọi người con gái khác.

-Còn anh, đời sống cố định từ khi còn trẻ, có nhà cửa, vợ con, có những sở thích biểu lộ nên một người căn cơ vững chắc. Nên không lạ nếu anh thấy quyến rũ bởi cá chất phiêu bạt từ em, anh yêu em dễ dàng. Đúng hơn phải gọi là anh đã yêu cái thiếu thốn trong chính anh. Ngược lại, em đi tìm sự cố định toát ra từ anh, nên cũng không lạ nếu em nồng nhiệt yêu anh.

2/ Những cá tính khác cũng chứng tỏ phần lớn sự khác biệt để thu hút nhau trong cả anh lẫn em.

-Ví dụ, làm việc gì em cũng đều bị dẫn dắt bởi trái tim và sự hứng khởi tự nhiên, trong khi anh tính toán từng chút sơ hở nhỏ, sử dụng lý trí chặt chẽ để đo lường mọi trường hợp sẽ xảy đến, vì thế anh ít khi thất bại.

3/ Chúng mình cùng có sự mãnh liệt như nhau, nhưng với anh, sự mãnh liệt chỉ phát ra từ lý trí sau khi anh đã suy đoán, chứng minh bằng hành động của kết quả. Cũng thế, anh chỉ yêu em mãnh liệt SAU KHI biết rằng em yêu anh và xứng đáng để anh yêu.

-Còn em, sự mãnh liệt phát sinh từ trái tim, không dè chừng hậu quả. Nên thoát gặp anh, em đã yêu anh bằng tình yêu con lóc, bất chấp mọi hậu quả. Đúng hơn, chính em tạo ra và khơi dậy sự mãnh liệt trong anh rồi cuốn nó đi.

-Em mang bản chất Mẹ của trái tim, anh mang bản chất Cha của khối óc.

-Em điển hình là một nghệ sĩ, còn anh biểu tượng cho con người hành sử mọi chuyện bằng trí não khôn ngoan.

- Hai cái khác biệt rõ rệt này đã bổ túc cho nhau để tạo nên một mẫu người hoàn hảo.

-Tuy nhiên, cuộc đời làm sao có con người hoàn hảo? Nhiều khi được một khía cạnh Cha hay Mẹ như *Narzissus* hay *Goldmund* cũng là quý lắm rồi. Vì thế, con người cứ phải luôn luôn đi tìm cái chất thiếu của mình, để rồi khi bắt gặp (dẫu mong manh thoáng chốc), cũng dễ dàng bị cuốn hút ngay.”

Tôi mỉm cười:

“Trường hợp anh và em, còn có điểm rất đặc biệt khác nữa. Trên cả tình yêu tương xứng dành cho nhau, chúng mình còn tìm thấy điểm chung Âm Nhạc nơi riêng biệt mỗi người. Em là hiện thân Âm Nhạc anh đi tìm và anh cũng là hiện thân Âm Nhạc trọn đời em vọng tưởng. Không phải anh chỉ yêu em-người-con-gái-bình-thường-đến-rồi-đi như bao kẻ khác, mà chính là anh yêu-em-Người-Tình-Âm-Nhạc anh từng yêu lúc thanh xuân và bây giờ gặp lại. Thế thôi!”

Anh kêu lên:

“Em thông minh quá đến khiến anh kinh ngạc! Anh đã đọc tác phẩm này. Và cũng nhiều lần tự hỏi tại sao mình yêu nhau kỳ lạ trong khi bản chất mình có nhiều trái ngược? Vậy mà chưa bao giờ anh phân tích rành rẽ được như em.”

Nét sung sướng ngời trên mặt, anh hôn lên mắt tôi và nói:

“Em đúng là một báu vật của anh. Không phải anh coi thường em, nhưng nhiều lúc sự sáng suốt trí não của em đã làm anh ngỡ ngàng vô kể. Có nhiều vấn đề em hiểu biết một cách mau lẹ rành rẽ, trong khi anh chỉ lơ mơ.”

Những buổi đàm luận như thế thường rất vui.

***/ Lại có khi anh nhận xét:**

“Nhiều lần anh cố tìm hiểu, tại sao chỉ là em mà có những người bạn như anh Thùy, anh Quý, hay như Dũng basse, Noel guitar thì mến thích, trong khi rất nhiều người khác như Kim Chi, Hùng Lèo, Quỳnh, Trâm, Hồng lại ghét em cay đắng? Anh kết luận, có lẽ đám anh Thùy anh Quý lớn tuổi, chấp nhận được sự sâu sắc trong đầu óc em; đám sau Dũng, Noel nhỏ hơn, thua kém em mà đâm ra có tình cảm khâm phục. Còn đám ghét em lại khác. Không lý do gì để cho họ ghét mà họ vẫn ghét thì điều đó có lẽ nảy sinh từ lòng ganh tỵ với tài năng và sự thông minh của em.”

Tôi lắc đầu:

“Em thì nghĩ, trong đám họ, có kẻ thích anh, có kẻ tôn phục anh nên không muốn thấy anh yêu em tuyệt đối như vậy.”

Anh bật la:

“Nếu đúng thế thì mặc kệ họ. Có cô vợ kỳ lạ thế này, làm sao không yêu chiều cho được.”

***/ Anh** tránh né cho tôi các trường hợp buồn bã. Nhiều buổi chiều trong thời gian cuối cùng này, mỗi ngày đưa tôi đi dạo trên các con đường Pasteur, Hùng Vương, Đoàn Thị Điểm, Phạm Phú Thứ... để ngắm các vườn hoa rực rỡ trong những biệt thự sang trọng, anh thường tỏ ra áy náy: *“Làm vợ anh, em chẳng có gì sung sướng. Đến ngay cái nhà thú say mê hoa cỏ, anh cũng chỉ đưa em đi ngắm nhờ vườn nhà người ta.”*

***/ Anh cũng biết** tôi rất yêu hoa cúc trắng. Nhiều lần tôi bày tỏ: *“Marguerite là loài hoa đại, không rực rỡ như hoa hồng, chẳng ngọt ngào như hoa lan, nhưng trông dịu dàng đơn sơ và thật là vô tội. Em yêu nó từ những điểm khác biệt này. Bao giờ em chết, anh nhớ trồng đầy chung quanh mộ em những bông marguerite trắng nhé anh.”*

Thì, mỗi buổi sáng, anh thường tìm ngắt đầu đó vài cánh *marguerite* về cắm trong bình, trân trọng ý thích này của tôi đến thật cảm động.

***/ Cũng có lúc** chúng tôi đi chơi thác Cam Ly, mang theo trong túi xách những thức ăn vặt vãnh. Nhìn tôi nói cười, anh dịu dàng bày tỏ: *“Anh nghĩ, một tuần mình nên sống ngoài trời một ngày thế này, sức khoẻ em được bồi bổ và đời sống cũng đỡ nhàm chán.”*

***/ Một buổi chiều** trong Duy Tân, ngồi nhìn tôi ăn cái bánh đa nhỏ, tay chấm muối đưa lên môi, ánh mắt anh sững sờ nét thích thú pha lẫn âu yếm. Tôi xấu hổ:

“Sao anh nhìn em lạ vậy?”

Anh thành thật:

“Giá anh là một họa sĩ có tài, anh đã vẽ nên được một khóm hoa đại mọc lan, vô trật tự, nhưng đẹp ghê gớm, để biểu tượng cho em.”

Thái độ anh khi nói câu trên là của một người cha hiền ái, lúc nào cũng muốn tìm nụ cười thích thú cho đứa con gái.

***/ Từ dạo sau Tết**, chúng tôi thường ăn cơm tại Thanh Trà hay nơi một quán nhỏ ven đường Duy Tân. Anh biết tôi rất ưa thích các loại rau nên không bao giờ quên gọi cho tôi một đĩa rau tươi.

***/ Từ đầu tháng 2/1975**, tôi bắt đầu dạy cho con trai anh những căn bản đầu tiên về lý thuyết âm nhạc. Chú bé có chút thân thiện với tôi dù rằng vẫn ít nói. Đêm đêm đến Duy Tân sớm, trước giờ làm việc, tôi ngồi vào *piano* giảng giải cho cu Tí và một cậu nhạc sĩ chơi *guitare* trong ban nhạc những bài học căn bản về *solfège*. Trước sự kiện này, anh không giấu nổi lòng riêng:

“Anh cảm ơn em vô cùng. Em khiến anh xúc động đến ứa nước mắt khi dạy cu Tí học. Tâm hồn em cao đẹp quá, làm sao anh đáp đền cho đủ?”

Tôi lắc đầu:

“Cu Tí thông minh và có năng khiếu âm nhạc. Khi nhìn ra điều ấy, em chẳng thể làm ngơ mà không giúp nó phát triển khả năng riêng.”

***/ Một buổi chiều** từ Nguyễn Hoàng trở về, anh nhìn quanh quất căn phòng 33 Phan Đình Phùng rồi bỗng nói:

“Ở đây bất tiện cho em quá. Vuông vức bốn bức tường như một cái ngục! Anh sợ rằng em dễ dàng buồn chán. Hay là chúng mình nên tìm nơi khác đây đủ hơn với hai phòng, một để ngủ và một để tiếp khách?”

Trông anh có vẻ quyết liệt:

“Từ ngày mai mình nỗ lực vào việc này nhé em? Một điều nữa là mình nên gia nhập một tôn giáo nào, có một đấng Thượng Đế để tin tưởng lại hơn. Và anh sẽ xin vị linh mục chứng nhận trước Thiên Chúa cho sự kết hợp của chúng mình. Em nghĩ sao?”

Tôi thật cảm động:

“Em thèm muốn điều này xiết bao mà không dám nói. Chúng mình dù chẳng được xã hội công nhận thì trước Thượng Đế, ít ra mỗi người đều có trách nhiệm, ý thức với nhau. Và em sẽ mở một lớp dạy nhạc ban ngày kiếm thêm tiền, tạo dựng tất cả lại từ con số không.”

Xiết chặt tay tôi, tiếng nói anh bùi ngùi xúc động:

“Anh cảm ơn em! Cả cuộc đời anh từ nay chỉ còn bấy nhiêu. Ngày mai mình hãy đến tìm Lazy God nhờ lo việc ấy.”

***/ Đời sống** vẫn kéo dài trong những ngày giờ tuyệt diệu. Nhiều đêm, anh vừa đàn bài *Ngâm Ngùi*, vừa nhìn tôi và hát theo:

“*Nắng chia nửa bãi chiều rồi
 Vườn hoang trinh nữ xếp đôi lá rêu
 Sợ buồn con nhện giăng mau
 Em ơi hãy ngủ, anh hầu quạt đây!
 Lòng anh mở với quạt này
 Trăm con chim mộng về bay đầu giường
 Ngủ đi em, mộng bình thường
 Ru em sẵn tiếng thùy dương đôi bờ
 Trăng già bóng xế ngân ngơ
 Hồn anh đã chín mấy mùa thương đau
 Tay anh, em hãy tựa đầu
 Cho anh nghe nặng trái sầu rụng rơi.*”

***/ Có những đêm** đang đàn, cái *micro* của tôi bỗng dung bị nghẽn, tôi lấy cây *archet* gõ mạnh lên nó, tiếng vang làm nhiều người khó chịu. Chỉ riêng anh nói:

“Em muốn phá gì cứ phá. Thiên hạ bóc lột tài sức mình nhiều quá mà chẳng chịu đền bù.”

Tôi e dè hỏi:

“Anh có thấy xấu hổ vì vợ anh điên đảo quá không?”

Anh lắc đầu mạnh mẽ:

“Không đâu! Anh chỉ cốt mong sao cho em toại ý.”

Tôi thốt bâng hoàng, thật lâu mới e dè hỏi:

“Hình như anh có thể chấp nhận, chịu đựng cũng như tha thứ được cho em cả trăm điều điên đảo, trù ra một chuyện...”

Anh nhìn tôi thật sâu.

Tôi cúi đầu tiếp:

“Đó là sự lừa dối!”

Anh bật kêu:

“Em thông minh lắm! Đúng vậy, khi đã biết như thế, xin em đừng bao giờ khiến anh phải đau đớn thêm lần thứ hai.”

***/ Dalat, Chủ nhật ngày 2/3/1975**

Chúng tôi dậy thật sớm đi bộ ra bên xe đồ ăn bún bò Huế rồi trở về nhà nằm lại trên giường tán chuyện gẫu. Anh bày tỏ:

“Anh lấy vợ Bắc, giao thiệp gái Nam nhưng chưa hề được quen một cô gái Huế nào, lòng vẫn ao ước hoài, không ngờ ngày nay gặp đúng ngay cô vợ Huế đáng yêu như thế. Phải nhận rằng, đa số đàn bà Bắc đều là sư tử Hà Đông, chanh chua, hay bắt nạt chồng. Đàn bà Nam lại tuếch toác không ý tứ, ăn to nói lớn. Duy chỉ đàn bà Huế là trầm tĩnh sâu sắc hơn cả.”

Cười thú vị, anh tiếp:

“Em có biết anh yêu em nhiều nhất ở điểm nào không? Đó là em biết cách dạy chồng. Những khi anh nóng giận, luôn luôn em nhin nhục. Có khi em chẳng lỗi làm gì cũng tự nhận lấy. Anh đâu phải không nhìn ra điều ấy, nhất là em lại thông minh nữa. Tuy nhiên, em chỉ lựa những cơ hội nằm bên nhau thế này, đem sử dụng nhẹ nhàng cái tam đoạn luận mà anh rất thích. Chính đó là điều biểu lộ sự thông minh và có giáo dục kỹ càng của em. Em biết lúc nào cần phải dạy mà chồng ngấm đòn. Anh cũng không lạ khi đàn ông thường mê gái Huế nhiều hơn gái Bắc và gái Nam.”

Tôi úp mặt vào ngực anh che giấu xấu hổ, nghe bàn tay anh vuốt nhẹ lên tóc:

“Anh thương em lắm! Nhất là những khi thấy em bé bỏng ngồi co ro lặng im một góc trước cơn giận của anh, anh thật hối hận, chỉ muốn quỳ trước em để xin lỗi. Nhưng đã lỡ làm oai, anh phải làm luôn. Đây, người chồng không ai nỡ nóng giận tàn tệ đâu nếu người vợ cúi đầu nhin nhục.”

***/ Dalat, thứ Tư ngày 5/3/1975**

Mối ác cảm của anh đối với Ngô vẫn còn mãnh liệt đã lắm khi khiến anh tỏ ra vô cùng đau khổ vì nội tâm dần xé. Buổi sáng trong Duy Tân, tôi van nài anh hãy xem nhẹ sự việc về Ngô đi. Anh cúi đầu:

“Anh đau đớn thật, nhưng không biết làm sao quên lãng. Xin em chỉ giúp cho anh một phương cách.”

Tôi xót xa quá đối cho anh:

“Em chỉ yêu anh duy nhất, đặc biệt từ sau lần tan vỡ vừa qua, hiểu sâu hơn cái giá trị tình yêu của anh, em lại càng yêu anh mạnh mẽ. Còn với Ngô hay bất cứ người đàn ông nào, em chưa hề nghĩ lâu trong óc. Có lẽ anh không tin em khi mà nổi nhục nhã em vô tình đem đến cho anh thời gian trước đã thật quay cuồng quá. Nhưng xin anh hãy cho em được một lần minh chứng. Em tha thiết muốn anh cởi bỏ những mối đau khổ trong lòng đi. Chúng mình sẽ mời Ngô dùng cơm. Trong lần ấy em sẽ chứng minh được với cả hai điều quan trọng rằng em chỉ yêu anh và nghĩ duy nhất về anh.”

(Tôi nói thêm):

“Một bữa anh dạy em, chúng mình hãy nên nắm giữ hạnh phúc mà đừng đánh mất vì những gì không đáng. Thì bây giờ, sự say mê tiếng *violon* hằng đêm của các người đàn ông trong Duy Tân, với em là điều ‘*không đáng*’ hơn cả.”

Anh nhìn tôi đắm đắm, có phần ngạc nhiên, mãi sau tỏ bày, giọng xúc động:

“Anh cảm ơn em. Chúng mình sẽ mời Ngô cùng dùng cơm một lần nhé. Anh thú nhận là yếu đuối quá, cứ nghĩ đến điều mất em, anh chỉ muốn buông xuôi mọi thứ mà thôi.”

Những ngày đầu tháng 3/1975 trôi qua như thế. Hạnh phúc lần thứ nhì sáng rực, tràn ngập tâm hồn chúng tôi. Cả hai cùng vội vàng nồng nhiệt ôm giữ như sợ rằng nó dễ dàng bay mất. Tình yêu, sự say mê quyến luyến nhau rõ ràng thành khẩn. Cho đến giờ phút này, anh vẫn chỉ là của tôi trọn vẹn trên tâm hồn và thân xác. Tôi đón nhận điều ấy với tất cả biết ơn sâu xa. Chúng tôi bàn định nhiều kế hoạch xây đắp tương lai. Tâm tư tôi dụi hẳn xuống để không còn ước mơ gì ngoài cuộc sống hiện tại. Tôi bắt đầu nghĩ đến điều định cư Dalat và cũng nghĩ đến sự hình thành của một đứa con.

□

(Đọc lại đêm Mar. 1, 2021, 46 năm sau,
tâm trạng bùi ngùi!).

[]